TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:122/2017/ QĐST- HNGĐ	*Văn Yên, ngày 22 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn**:** Anh **Đỗ Văn N,** sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ x, thôn G, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

***** Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ x, thôn G, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn**:** Anh **Đỗ Văn N,** sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ x, thôn G, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

***** Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ x, thôn G, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Tình cảm: Anh Đỗ Văn N và chị Nguyễn Thị Thanh T, xin được tự nguyện thuận tình ly hôn.

* Con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung cháu Đỗ Ngọc Nhã Q sinh tháng 7/2011. Hai bên thỏa thuận giao cháu cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

***** Tài sản chung: Hai bên xác định không có tài sản chung.

* Công nợ chung: Hai bên xác định không có công nợ chung.

***** Án phí: Hai bên thoả thuận anh Đỗ Văn N nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm tứng án phí đã nộp theo biên lai số 04532 ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Nay anh được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng)*tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND,THADS
- UBNDND TT M
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, TQĐ

THẨM PHÁN

Lý Quốc Tuấn